

Số: /2023/NQ-HĐND

Bình Dương, ngày 19 tháng 5 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số chế độ chi cho công tác tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi, xét nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ CHÍN (CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;*

*Xét Tờ trình số 1810/TTr-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chế độ chi cho công tác tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi, xét nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 21/BC-HĐND ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Ban Pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định một số chế độ chi cho công tác tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi, xét nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

### 1. Đối tượng áp dụng:

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi, xét nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

### 2. Nguyên tắc áp dụng:

a) Mức chi quy định tại Nghị quyết này thực hiện đối với những ngày thực tế làm việc trong thời gian tổ chức kỳ tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý; trường hợp một đối tượng đảm nhận nhiều nhiệm vụ trong cùng một ngày thì được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất.

b) Trường hợp các đối tượng nêu tại khoản 1 Điều này thực hiện nhiệm vụ trong các ngày nghỉ hàng tuần (thứ bảy, chủ nhật) thì được hưởng mức bồi dưỡng bằng 1,5 lần mức quy định của Nghị quyết; trường hợp phải cách ly để thực hiện nhiệm vụ vào ban đêm thì được hưởng thêm 01 lần mức quy định của Nghị quyết.

c) Các chi phí phát sinh thực tế phục vụ công tác tổ chức tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Dương không quy định tại Nghị quyết được thực hiện theo quy định hiện hành.

d) Trong quá trình thực hiện, trường hợp Trung ương ban hành văn bản quy định về mức chi cho công tác tuyển dụng công chức, viên chức; thi, xét nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý thì thực hiện theo quy định của Trung ương.

### 3. Nội dung chi và mức chi: Có Phụ lục kèm theo.

### 4. Nguồn kinh phí thực hiện:

a) Nguồn thu phí của người dự tuyển công chức, viên chức; nâng ngạch công chức; thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức được để lại cho đơn vị theo quy định.

b) Nguồn ngân sách nhà nước bố trí cho cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước.

c) Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa X, kỳ họp thứ chín (chuyên đề) thông qua ngày 18 tháng 5 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2023./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ; Ban CTĐB;
- Các Bộ: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm Công báo tỉnh Bình Dương;
- Website, Báo, Đài PT - TH Bình Dương;
- Các phòng thuộc Văn phòng, App, Web;
- Lưu: VT, C (4).

**CHỦ TỌA**

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND TỈNH**  
**Nguyễn Trường Nhật Phụng**

**Phụ lục**  
**Chế độ chi cho công tác tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức;**  
**thi, xét nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;**  
**thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Dương**  
*(Kèm theo Nghị quyết số /2023/NQ-HĐND*  
*ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương)*

TT	Nội dung chi	Mức chi
1	Chi tiền công kiểm tra hồ sơ, nhập dữ liệu, xét duyệt danh sách thí sinh dự thi	
a	Kiểm tra hồ sơ, nhập dữ liệu danh sách thí sinh dự thi	- Dưới 100 hồ sơ: 20.000 đồng/01 hồ sơ - Từ 100 - 500 hồ sơ: 15.000 đồng/01 hồ sơ - Trên 500 hồ sơ: 10.000 đồng/01 hồ sơ
b	Xét duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi	- Dưới 100 hồ sơ: 30.000 đồng/01 hồ sơ - Từ 100 - 500 hồ sơ: 25.000 đồng/01 hồ sơ - Trên 500 hồ sơ: 20.000 đồng/01 hồ sơ
2	Xây dựng bộ câu hỏi trong ngân hàng câu hỏi ( <i>chỉ thanh toán cho những câu hỏi được đưa vào ngân hàng câu hỏi</i> )	- Câu hỏi tự luận, phỏng vấn: 500.000 đồng/câu - Câu hỏi trắc nghiệm: 60.000 đồng/câu
3	Xây dựng danh mục tài liệu trong ngân hàng câu hỏi ( <i>chỉ thanh toán cho những tài liệu, văn bản được đưa vào danh mục tài liệu trong ngân hàng câu hỏi</i> )	20.000 đồng/văn bản
4	Thẩm định và biên tập câu hỏi	- Câu hỏi tự luận, phỏng vấn: 500.000 đồng/câu - Câu hỏi trắc nghiệm: 50.000 đồng/câu
5	Ra đề thi chính thức ( <i>áp dụng cho các môn không có ngân hàng câu hỏi</i> )	1.500.000 đồng/đề
6	Bồi dưỡng cho giảng viên đào tạo, tập huấn, tham gia soạn thảo, biên tập, thẩm định, hoàn thiện câu hỏi	2.000.000 đồng/người/buổi (không quá 02 người/buổi)
7	Bồi dưỡng cho Hội đồng thi	
	Chủ tịch Hội đồng	350.000 đồng/người/ngày làm việc
	Phó Chủ tịch Thường trực	330.000 đồng/người/ngày làm việc
	Phó Chủ tịch	300.000 đồng/người/ngày làm việc
	Ủy viên, thư ký	250.000 đồng/người/ngày làm việc
8	Bồi dưỡng cho Ban ra đề thi	
	Trưởng ban	300.000 đồng/người/ngày làm việc
	Phó Trưởng ban	250.000 đồng/người/ngày làm việc
	Thành viên, thư ký, bảo vệ vòng trong 24/24	200.000 đồng/người/ngày làm việc

<b>TT</b>	<b>Nội dung chi</b>	<b>Mức chi</b>
	Bảo vệ vòng ngoài	150.000 đồng/người/ngày làm việc
9	Bồi dưỡng cho Tổ in sao đề thi	
	Tổ trưởng	300.000 đồng/người/ngày làm việc
	Tổ phó	250.000 đồng/người/ngày làm việc
	Thành viên, thư ký, bảo vệ vòng trong 24/24	200.000 đồng/người/ngày làm việc
	Bảo vệ vòng ngoài	150.000 đồng/người/ngày làm việc
10	Bồi dưỡng cho Ban coi thi	
	Trưởng ban	300.000 đồng/người/ngày làm việc
	Phó Trưởng ban	250.000 đồng/người/ngày làm việc
	Thành viên, thư ký, giám thị	200.000 đồng/người/ngày làm việc
	Bảo vệ, Tổ phục vụ vòng ngoài	150.000 đồng/người/ngày làm việc
11	Chi bồi dưỡng cho Ban giám sát; Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển; Ban đánh số phách, rọc phách, ráp phách, vào điểm	
	Trưởng ban	300.000 đồng/người/ngày làm việc
	Phó Trưởng ban	250.000 đồng/người/ngày làm việc
	Thành viên, thư ký	200.000 đồng/người/ngày làm việc
12	Bồi dưỡng cho Tổ thư ký giúp việc; Tổ phục vụ	
	Tổ trưởng	300.000 đồng/người/ngày làm việc
	Tổ phó	250.000 đồng/người/ngày làm việc
	Thành viên	200.000 đồng/người/ngày làm việc
13	Bồi dưỡng cho Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo; Ban kiểm tra, sát hạch (phỏng vấn, thực hành)	
	Trưởng ban	300.000 đồng/người/ngày làm việc
	Phó Trưởng ban	250.000 đồng/người/ngày làm việc
	Thành viên, thư ký	200.000 đồng/người/ngày làm việc